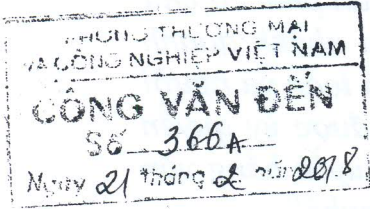


**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1613a/BTC-CĐKT  
V/v Về chi nhánh doanh  
nghiệp kiểm toán

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2018



Kính gửi: Công ty kiểm toán Xây dựng  
Địa chỉ: Nam Sơn 2, Xã An Thọ, huyện An Lão, Hải Phòng

- HVĐT

- VP/-

Vsh

22.2.18

T. hợp  
Mh

Bộ Tài chính nhận được công văn số 645/VPCP-ĐMDN của Văn phòng Chính phủ chuyển phiếu hỏi của Công ty Kiểm toán xây dựng hỏi về hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán, sau khi nghiên cứu, Bộ Tài chính có ý kiến trả lời như sau:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014: “ Chi nhánh, là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phải đúng với ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp.”

Theo quy định tại Điều 31 Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011:

“1. Điều kiện để chi nhánh của doanh nghiệp kiểm toán được kinh doanh dịch vụ kiểm toán:

a) Doanh nghiệp kiểm toán có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định tại Điều 21 của Luật này;

b) Chi nhánh có ít nhất hai kiểm toán viên hành nghề, trong đó có Giám đốc chi nhánh. Hai kiểm toán viên hành nghề không được đồng thời là kiểm toán viên đăng ký hành nghề tại trụ sở chính hoặc chi nhánh khác của doanh nghiệp kiểm toán.

c) Được sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính.

2. Chi nhánh của doanh nghiệp kiểm toán không bảo đảm điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này sau ba tháng liên tục thì bị đình chỉ kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

3. Trường hợp doanh nghiệp kiểm toán bị đình chỉ kinh doanh dịch vụ kiểm toán thì các chi nhánh của doanh nghiệp kiểm toán đó cũng bị đình chỉ kinh doanh dịch vụ kiểm toán.”

Như vậy, căn cứ các quy định trên:

1. Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán bảo đảm đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định tại Điều 31 Luật Kiểm toán độc lập thì được phép kinh doanh dịch vụ kiểm toán dưới sự ủy quyền của doanh nghiệp kiểm toán.

2. Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được ký hợp đồng trực tiếp với chủ đầu tư, được tham gia các gói thầu nếu được sự ủy quyền của doanh nghiệp kiểm toán.

3. Về ký báo cáo kiểm toán: Theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011: “Báo cáo kiểm toán phải có chữ ký của kiểm toán viên hành nghề do doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam giao phụ trách cuộc kiểm toán và người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp kiểm toán hoặc người được ủy quyền bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật. Người được ủy quyền bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật phải là kiểm toán viên hành nghề”.

Theo đó các kiểm toán viên hành nghề tại chi nhánh nêu đảm bảo các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật Kiểm toán độc lập nêu trên đây được ký báo cáo kiểm toán.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Tài chính, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận: *Nhan*

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Công ty Kiểm toán Xây dựng (Nam Sơn 2, Xã An Thọ, Huyện An Lão, Hải Phòng)
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu VT, Vụ CDKT. (7)

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN  
VÀ KIỂM TOÁN  
PHÒNG VỤ TRƯỞNG



*Nhan*  
Lê Thị Tuyết Nhung

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

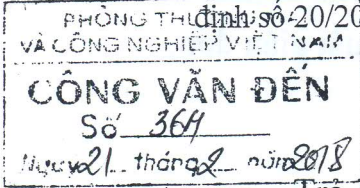
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 579 /TCT-TTR

V/v: Áp dụng quy định của Nghị

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2018

định số 20/2017/NĐ-CP



Kính gửi: Công ty TNHH Việt Nam Create Medic

Trả lời công văn số 52/VCM không ngày của Công ty TNHH Việt Nam

- HVĐT

Create Medic về việc áp dụng quy định của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- VP

Vinh

22.2.18

T. Hợp

1. Người nộp thuế thực hiện kinh doanh với chức năng đơn giản được áp dụng quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 11 là người nộp thuế hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất, gia công, phân phối với điều kiện:

- Không có chức năng quyết định chiến lược;
- Phát sinh giao dịch tạo giá trị gia tăng thấp;
- Không chịu rủi ro hàng tồn kho, rủi ro thị trường;
- Không phát sinh doanh thu, chi phí từ hoạt động khai thác tài sản vô hình có giá trị của tập đoàn.

Người nộp thuế thực hiện kinh doanh với chức năng đơn giản nhiều hơn một lĩnh vực (phân phối, sản xuất, gia công) áp dụng quy định miễn lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 11 được xác định thống nhất như doanh nghiệp thực hiện một chức năng đơn giản.

2. Về lập Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết:

Tại Điều 2 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP quy định về đối tượng áp dụng:

“1. Tổ chức sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là người nộp thuế) là đối tượng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp kê khai và có phát sinh giao dịch với các bên có quan hệ liên kết theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.”

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty và Chi nhánh đều được xác định là người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp kê khai và có

phát sinh giao dịch liên kết thì phải lập Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định số 20/2017/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty thực hiện 2 hoạt động sản xuất giản đơn và gia công giản đơn nhưng chỉ đáp ứng điều kiện của sản xuất giản đơn thì chỉ được miễn phần lập Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết của hoạt động sản xuất giản đơn.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *M*

- Như trên;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, TCT (3b).*r*

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG THANH TRA TỔNG CỤC THUẾ



Nguyễn Thị Lan Anh

BỘ TÀI CHÍNH

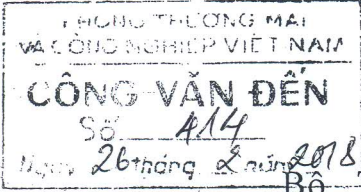
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1884 /BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2018

V/v kiến nghị của Công ty  
TNHH Đầu tư Mạnh Phát

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh



Bộ Tài chính nhận được Công văn số 633/VPCP-DMDN ngày 17/01/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Đầu tư Mạnh Phát liên quan đến việc điều chỉnh đơn giá thuê đất. Về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Theo nội dung câu hỏi của Công ty TNHH Đầu tư Mạnh Phát (sau đây gọi tắt là Công ty), Công ty thuê đất từ năm 1997. Tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính đã quy định việc điều chỉnh đơn giá thuê đất đối với trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm trước ngày 01/01/2006 đang sử dụng đất theo hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm theo đúng mục đích sử dụng đã ghi tại quyết định cho thuê đất, hợp đồng cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, mà cả ba loại giấy tờ: Giấy chứng nhận đầu tư (Giấy phép đầu tư), Quyết định cho thuê đất, Hợp đồng thuê đất do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp (ký kết) không ghi nguyên tắc điều chỉnh đơn giá thuê đất.

Việc xem xét, áp dụng quy định tại các chính sách nêu trên đối với việc điều chỉnh đơn giá thuê đất của Công ty cần căn cứ trên hồ sơ cụ thể liên quan đến việc thuê đất và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất đối với khu đất của Công ty. Tuy nhiên, kèm theo câu hỏi của Công ty không có các hồ sơ nêu trên. Do đó, Bộ Tài chính chuyển Công văn số 633/VPCP-DMDN ngày 17/01/2018 của Văn phòng Chính phủ nêu trên đến Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh để căn cứ chính sách trong từng thời kỳ, các hồ sơ liên quan đến việc thuê đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất đối với khu đất của Công ty, giải đáp vướng mắc của Công ty theo quy định. Trường hợp có vướng mắc trong quá trình giải đáp, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh có văn bản kèm theo các hồ sơ liên quan gửi đến Bộ Tài chính để được xem xét, có ý kiến.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh biết, thực hiện theo quy định. /ph

Nơi nhận: *ph*

- Như trên;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (để biết);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (để biết);
- Công ty TNHH Đầu tư Mạnh Phát;
- Lưu: VT, QLCS. (09)

TRƯỞNG  
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH



Trần Đức Thắng

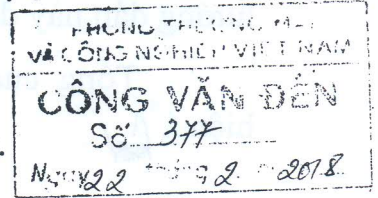
BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **975** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **13** tháng 02 năm 2018

V/v xử lý kết quả phân loại



Kính gửi: Cục Hải quan TP.Hải Phòng.

- VP,  
- HVOT  
- T2CO f.

Vinh

28.2.18

T.koep  
Hư

Tổng cục Hải quan nhận công văn số 13216/HQHP-TXNK ngày 16/10/2017 của Cục Hải quan TP.Hải Phòng báo cáo vướng mắc liên quan đến xử lý kết quả phân loại mặt hàng nhựa tổng hợp (Epoxy Resin)... và chất phụ gia kết hợp với Epoxy Resin. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/07/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

**1. Về Phân loại:**

Theo kết quả phân tích của cơ quan Hải quan (Thông báo Kết quả phân tích số 671/TB-KĐ2 ngày 22/02/2017 của Chi cục Kiểm định HQ 2) thì mặt hàng có kết quả phân tích là:

**Mục 1.** Chế phẩm có thành phần là nhựa epoxy nguyên sinh và phụ gia, dạng nhão (SN300A)

**Mục 2.** Chế phẩm có thành phần chính là hỗn hợp của amin, poly(propylene glycol) và phụ gia, dạng lỏng (SN300B)

Mục 1 và mục 2 nêu trên tạo thành “*Chất phủ hai thành phần đi từ nhựa epoxy, phụ gia kết hợp với chất đóng rắn từ hỗn hợp của amin, poly (propylene glycol) và phụ gia*”.

Trên cơ sở đó, Tổng cục Hải quan đã ban hành Thông báo phân loại số 2292/TB-TCHQ ngày 05/04/2017 phân loại mặt hàng vào mã số 3210.00.99.

**2. Về việc xử lý thuế:**

Đối với trường hợp lô hàng nhập khẩu doanh nghiệp tự khai (không có văn bản hướng dẫn của cơ quan hải quan), mà chưa đúng mã số theo Thông báo phân loại số 2292/TB-TCHQ ngày 05/04/2017 nêu trên thì căn cứ hồ sơ hải quan, thực tế hàng hóa nhập khẩu và hướng dẫn tại mục 1 công văn này để rà

soát, kiểm tra và thực hiện phân loại, áp dụng mức thuế và xử lý thuế theo quy định.

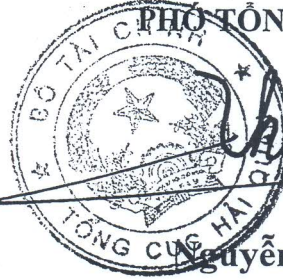
Đối với trường hợp lô hàng nhập khẩu có các văn bản hướng dẫn phân loại của cơ quan Hải quan thì căn cứ thời điểm có hiệu lực của các văn bản hướng dẫn này để thực hiện phân loại, áp dụng mức thuế.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan TP.Hải Phòng thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (thay trả lời công văn số 1226/VPCP-ĐMDN ngày 02/02/2018 để công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính Phủ);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) (để tổng hợp);
- Công ty TNHH Shindengen Việt Nam (Lô đất số D-4, KCN Thăng Long II, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên) (để trả lời công văn số 11012018/SDV-HY ngày 12/01/2018);
- Lưu: VT, TXNK-PL-Na (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Dương Thái**

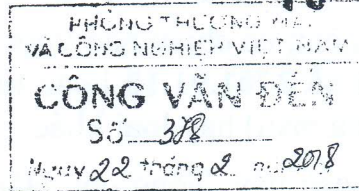
BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 987 /TCHQ-FXNK

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2018

V/v trả lời kiến nghị



Kính gửi:

- Công ty cổ phần xuất nhập khẩu ngành in SIC;
- Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu ngành in;
- Công ty cổ phần thương mại và xuất nhập khẩu Thăng Long;
- Công ty cổ phần sản xuất và xuất nhập khẩu bao bì;
- Công ty TNHH sản xuất và thương mại Nhân Đạt;
- Công ty TNHH thiết bị in SPM;
- Công ty Cổ phần in và dịch vụ thương mại Tân Xuân;
- Công ty TNHH thương mại An Thành;
- Công ty TNHH tạp phẩm và vật tư ngành in;
- Công ty cổ phần in và vật tư Sài Gòn (SAPRIMCO).

Tổng cục Hải quan nhận được đơn kiến nghị không số ngày 08/12/2017 của các công ty nêu trên đề nghị việc không truy thu thuế mặt hàng bản tấm kẽm dùng cho công nghiệp in. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/07/2015 của Bộ Tài Chính.

Căn cứ nội dung Nhóm 37.01 “*Các tấm và phim để tạo ảnh ở dạng phẳng, có phủ lớp chất nhạy, chưa phơi sáng, bằng vật liệu bất kỳ trừ giấy, bìa hoặc vật liệu dệt; phim in ngay dạng phẳng, có phủ lớp chất nhạy, chưa phơi sáng, đã hoặc chưa đóng gói*”

- 3701.10 - Dùng cho chụp X quang
- 3701.20 - Phim in ngay
- 3701.30 - Tấm và phim loại khác có một chiều trên 255mm
- 3701.9x - Loại khác

Tham khảo Chú giải chi tiết HS thì trường hợp mặt hàng là tấm bản kẽm để tạo ảnh, dạng phẳng, có phủ lớp chất nhạy sáng, chưa phơi sáng, dùng trong công nghiệp in, không dùng cho chụp X-quang, không phải phim in ngay được phân loại như sau:

- HVĐT

- VP /

Vinh

23.2.18

T-hop  
MR



- Có một chiều trên 255mm: thuộc **nhóm 37.01, mã số 3701.30.00** “- *Tấm và phim loại khác, có một chiều trên 255 mm*” (không phụ thuộc vào việc có hay không dùng trong công nghiệp in).

- Không có chiều nào vượt quá 255mm: **nhóm 37.01, phân nhóm “- Loại khác”, mã số 3701.91.10 hoặc mã số 3701.99.10** tùy thuộc vào loại dùng cho ảnh màu (đa màu) hay loại khác.

Về việc này, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 7179/TCHQ-TXNK ngày 02/11/2017 hướng dẫn phân loại mặt hàng tấm, bản kẽm để tạo ảnh dùng trong công nghiệp in.

Do đơn kiến nghị của các công ty không mô tả cụ thể các thông tin về thành phần, kích thước của sản phẩm nên Tổng cục Hải quan không có cơ sở trả lời mã số và việc xử lý thuế đối với trường hợp của các công ty. Đề nghị các công ty căn cứ vào hàng hóa thực tế nhập khẩu, đối chiếu với hướng dẫn phân loại nêu trên để phân loại và tính thuế theo đúng quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để các Công ty nêu trên được biết và thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- P.TCT Nguyễn Dương Thái (để b/c);
- Vụ CST, Vụ Pháp Chế (Bộ Tài chính);
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Vụ Thanh tra-kiểm tra (để phối hợp);
- Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội in Việt Nam;
- Lưu: VT, TXNK - T.Linh (3b). ✓

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



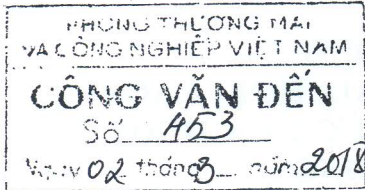
Trịnh Mạc Linh

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2250/BTC-TCNH  
V/v trả lời kiến nghị của Công ty  
CP Đóng tàu Thiên Hậu Phước

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2018



Kính gửi: Công ty cổ phần Đóng tàu Thiên Hậu Phước

Bộ Tài chính nhận được công văn số 1158/VPCP-ĐMDN ngày 01/2/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét, xử lý và trả lời kiến nghị của Công ty cổ phần Đóng tàu Thiên Hậu Phước (sau đây gọi tắt là Công ty Thiên Hậu Phước) đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; về việc này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1. Về chính sách tín dụng đầu tư của Nhà nước**

Ngày 31/03/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 32/2017/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước thay thế Nghị định số 75/2011/NĐ-CP ngày 30/08/2011 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước, theo đó đã không còn hình thức hỗ trợ lãi suất sau đầu tư thông qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Vì vậy, đề nghị được hưởng chính sách hỗ trợ lãi suất sau đầu tư theo Nghị định số 75/2011/NĐ-CP của Công ty Thiên Hậu Phước đã không còn phù hợp theo quy định hiện hành.

**2. Về chính sách vay vốn đóng tàu**

Theo báo cáo của Công ty Thiên Hậu Phước, hiện nay Công ty có ngành nghề kinh doanh là đóng tàu cá vỏ thép và kinh doanh dịch vụ hậu cần thủy sản.

Trường hợp Công ty Thiên Hậu Phước đặt hàng đóng mới tàu, nâng cấp tàu phục vụ hoạt động khai thác hải sản thì thuộc đối tượng vay vốn Ngân hàng và được ngân sách nhà nước cấp bù lãi suất theo quy định tại Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Nghị định số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP.

- HVĐT,  
- VP /  
Kính  
2.3.18  
TH  
AM

Liên quan đến các chính sách khác về vay vốn tín dụng thương mại với lãi suất thấp, đề nghị Công ty Thiên Hậu Phước liên hệ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để được hướng dẫn cụ thể.

Bộ Tài chính thông báo đề Công ty cổ phần Đóng tàu Thiên Hậu Phước được biết và thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- VCCI;
- NHPT;
- Công ty Thiên Hậu Phước;
- Lưu: VT, TCNH (11 bản).

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH CÁC  
NGÂN HÀNG VÀ TỔ CHỨC TÀI CHÍNH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Tiến